

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Đồng Thị Hương**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Đào**

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 35/QĐ-TA ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **D**, sinh năm 1984. Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ văn hoá: 8/12.

Nguyên quán: Nghệ An.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 8, phường S, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở: Sống lang thang, không nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không.

Con ông M (Chết) và bà L, sinh năm 1946.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đối tượng bị bắt vào cơ sở cai nghiện từ ngày 07/7/2020.

(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố K: Ông Nguyễn Văn Đức.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1/ Tóm tắt hành vi vi phạm của đối tượng:

D là đối tượng nghiện ma túy. Từ năm 2004, đối tượng bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức chích heroin vào mạch máu. Ngày 06/7/2020, đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an phường L, thành phố K mời làm việc và Trạm y tế phường L kiểm tra thử test kết quả D tính với ma túy loại ma túy đá, heroin, thuốc lắc. Công an phường L lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời tiến hành xác minh đối tượng D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố 8, phường S, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận, nhưng không có nơi cư trú ổn định. Do đó, chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L đã ra quyết định đưa D vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời lập hồ sơ gửi Phòng lao động - thương binh xã hội thành phố K, để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D.

2/ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:

D là đối tượng nghiện ma túy, sống không có nơi cư trú ổn định. Ngày 06/7/2020, D bị Công an phường L lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đối tượng nghiện ma túy và sống không có nơi cư trú ổn định, đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên đề nghị Tòa án thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Thời hạn là 18 (Mười tám) tháng để đối tượng có thời gian cai nghiện.

3/ Ý kiến của người bị đề nghị:

Từ năm 2004, đối tượng bắt đầu sử dụng ma túy, loại heroin, sống không có nơi cư trú ổn định. Hiện nay chưa tự cai nghiện được nên đồng ý đi cai nghiện theo quy định.

4/ Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đúng theo quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc lập hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: D là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2004. Đối tượng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu phố 8, phường S, thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận, nhưng không có nơi cư trú ổn định. Ngày 06/7/2020, đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường L lập biên bản vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với đối tượng D, thời gian điều

trị cai nghiện từ 20 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D đã được Chủ tịch UBND phường L lập hồ sơ, Trưởng Phòng tư pháp thành phố K đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và gửi Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố đề nghị, thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền.

Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Ngày 06/7/2020, đối tượng thực hiện lần cuối hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng bị đề nghị: D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2004 và sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định. Vào ngày 06/7/2020, bị Công an phường L lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đối tượng nghiện ma túy sống không có nơi cư trú ổn định, thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân D cũng ý thức được việc làm của mình là sai trái nhưng không thể tự cai nghiện. Hành vi của D là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nghĩ cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để D cai nghiện và trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình làm việc tại cơ quan Công an, cũng như tại phiên họp, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ý kiến của Phòng Lao động-Thương binh xã hội về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng là phù hợp một phần. Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: “*đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*” đối với đối tượng D, thời gian điều trị cai nghiện từ 20 tháng đến 24 tháng là phù hợp một phần, nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b, khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 9 - Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Áp dụng Điều 20, Điều 22, 23, 24 - Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đối với **D**, sinh năm 1984.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày 07/7/2020.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thành phố K thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:

- Viện KSND tp. K;
- CA tp. K;
- Phòng LĐ-TB-XH tp. K;
- Phòng tư pháp tp. K;
- UBND phường L;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đồng Thị Hương